

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày 15-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và Đỗ Thị Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

*** Họ và tên:** **Nguyễn Văn L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1968; tại: thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn 3, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị C, đã chết; vợ: Phạm Thị C, sinh năm 1968; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 22/02/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Bị hại:** anh Phạm Văn T, sinh năm 1969, nơi cư trú: thôn 3, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người làm chứng:** Phạm Văn H, Lê Văn T, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm Thị T, Trịnh Quang Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và anh Phạm Văn T (sinh năm 1969, trú tại: thôn 3, xã H, thành phố M) có mâu thuẫn, xích mích trong sinh hoạt. Sáng ngày 21/02/2021, Lập đến quán nhà ông Phạm Văn T ở thôn 3, xã H, thành phố M uống rượu, thì gặp anh T đến tìm L. Anh T đã dùng tay tát vào mặt L 03 nhát, thì được mọi người can ngăn nên cả L và anh T đều trở về nhà.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L tiếp tục đến quán nhà ông T để uống rượu cùng với anh Nguyễn Văn P, thì lại gặp anh T đi vào quán. Anh T dùng tay tát 02 cái vào mặt L. Bực tức vì bị tát nên L lấy con dao để dưới kệ hàng hóa định đánh lại anh T, nhưng được anh P và mọi người can ngăn, anh T đi về, còn L chửi và thách thức anh T: “Mày là thằng sida mày thích thì mày ra đây” rồi tiếp tục ngồi uống rượu tại quán nhà ông T.

Khoảng 30 phút sau, anh T lấy một chiếc gậy gỗ kích thước (90x04)cm, giấu ở sau lưng nhằm mục đích để đánh L, rồi đi đến trước cửa quán nhà ông T gọi L ra. L đi ra ngoài cửa nhà, cãi chửi nhau với anh T và dùng tay phải đâm nhiều nhát vào mặt và ngực anh T. Anh T rút gậy gỗ ra thì L chạy vào nhà ông T lấy dưới kệ hàng 01 con dao dài 48,5cm, có lưỡi bằng kim loại dài 31cm, bản rộng 6,5cm để ra đánh nhau với anh T. Khi L và anh T đứng đối diện nhau, anh T cầm gậy gỗ vụt một nhát từ phải sang trái nhưng L cúi người xuống tránh được. Anh T tiếp tục vụt một nhát nữa, thì L dùng tay trái bắt được gậy. Lúc này, tay phải L đang cầm dao nên đã dùng sống dao đập liên tiếp khoảng 05 nhát vào đầu anh T theo hướng từ trên xuống dưới. Khi đó, mọi người vào can ngăn, giằng được con dao của L, cắt vào kệ hàng của ông T, rồi kéo Lập về phía nhà ông T và bảo anh T đi về nhà.

Khoảng 05 phút sau, anh T cầm gậy gỗ quay lại trước cửa quán nhà ông T chửi và thách thức đánh nhau với L. L đi ra ngoài chửi lại anh T, anh T cầm gậy định vụt L, thì L lại giằng được rồi dùng gậy đập liên tiếp khoảng 05 nhát vào vùng mang tai trái và tay trái của anh T. Thấy vậy, mọi người đến can ngăn và giằng được chiếc gậy vút xuống ruộng nước gần đó. L được mọi người kéo vào nhà, còn anh T được đưa đi cấp cứu.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường: 01 gậy gỗ hình trụ tròn có kích thước (90x04)cm; một chiếc dép màu xanh; 01 con dao L dùng để gây thương tích cho anh T có tổng chiều dài là 48,5cm, phần cán dao bằng gỗ dài 17,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm, bản rộng 6,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 141/21/TgT ngày 26/02/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Phạm Văn T: Chấn thương sọ não do các tổn thương như sau: Gãy xương đỉnh bên phải đến trán bên trái; Vết thương trán phải dài 4,2cm; Vết thương vùng trán đỉnh phải dài 03cm; Vết thương trán đỉnh trái dài 5,2cm; 03 vết thương vùng đỉnh đầu dài 07cm, 03cm, 6,5cm; Vết thương vùng đỉnh cằm trán dài 03cm; Vết thương vùng thóp mũi, gãy xương mũi, hiện tại sây sát da vùng thóp mũi, đang đóng vảy

nâu đen; Bầm tím 1/3 mặt trong cánh tay trái, 1/3 dưới mặt trong cẳng tay trái; Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não bên phải và vùng thái dương bên trái; Chảy máu khoang dưới nhện bán cầu đại não bên phải; Tụ máu nhu mô não thùy thái dương bên phải và tiểu não bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn T do các thương tích trên gây nên hiện tại là 39%(ba mươi chín phần trăm). Vết thương gãy xương mũi, vết thương vùng trán đỉnh phải và vết thương vùng cằm trái do vật tày; các vết thương còn lại do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Các tổn thương mới ngày thứ 6 chưa ổn định, nên chưa đánh giá được đầy đủ tổn thương và di chứng. Khi điều trị ổn định, ra viện đến giám định bổ sung.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 323/21/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Phạm Văn T: Chấn thương sọ não do các tổn thương như lần giám định ngày 26/02/2021. Tuy nhiên, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T do các thương tích trên gây nên hiện tại là 59% (năm mươi chín phần trăm), do vết thương làm tụ máu nhu mô não thùy thái dương phải và tiểu não bên phải, hiện tại nhu mô não thái dương phải, tiểu não phải có đám tổn thương giảm tỷ trọng kích thước tăng từ 08% lên 31%; vết thương làm gãy xương đỉnh hai bên tăng từ 08% lên 16%. Các vết thương gãy xương mũi, vết thương vùng trán đỉnh phải và vết thương vùng cằm trái do vật tày, các vết thương còn lại do vật sắc tác động vào trực tiếp gây nên.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 22/02/2021 Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L.

Bị hại anh Phạm Văn T có lời khai tại quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện: Anh T là người gây sự với bị cáo trước và sự việc xảy ra như nội dung vụ án nêu trên.

Những người làm chứng anh Phạm Văn H, Lê Văn T, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Nguyễn Văn P, Phạm Thị T, Trịnh Quang Q đều có lời khai thể hiện: được chứng kiến sự việc như nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS-MC, ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Văn L, về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho anh Phạm Văn T như nêu trên, đồng thời vẫn tiếp tục đồng ý với mức bồi thường mà bị hại yêu cầu và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận đó.

Bị hại anh Phạm Văn T không thay đổi, bổ sung gì về nguyên nhân, sự việc bị L gây thương tích và giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2021.

- Về hình phạt bổ sung : Điều luật không quy định áp dụng hình phạt bổ sung, nên không đề cập.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 90cm, đường kính trung bình là 04cm, một đầu chặt, cắt nhám nhở, một đầu cắt tương đối nhẵn, trên thân có các mắt và có nhiều vết trầy xước vỏ cây; 01 (một) con dao dài 48,5cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn dài 17,5cm, đường kính 04cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm, bản rộng 6,5cm; 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh, dạng dép lê tổ ong, mặt dưới có in số 43.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại về vật chất và tổn thất về tinh thần cho bị hại tổng số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), bị cáo L đồng ý với số tiền mà bị hại yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa, hai bên đều giữ nguyên mức bồi thường như đã thỏa thuận tại cơ quan điều tra, đồng thời đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đó. Xét đề nghị của bị cáo và bị hại là hoàn toàn phù hợp với quy định, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm là cao.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự thì gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Bị cáo sử dụng dao và gậy (đều là hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự) gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 59%, nghĩa là chỉ còn 1% nữa là đạt 60% tương ứng với đó là 10 năm tù. Tuy nhiên, xét sự việc xảy ra do bị cáo bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của T gây ra, bị cáo thành khẩn khai báo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù là phù hợp.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/02/2021, tại Thôn 3, xã H, thành phố M, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Văn L đã sử dụng con dao dài 48,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm, bản rộng 6,5cm và dùng phần sống dao đập 05 nhát vào đầu anh Phạm Văn T gây thương tích. Sau đó, khi anh T dùng gậy gỗ hình trụ tròn kích thước (90x04)cm để đánh L, thì L lại giằng lấy gậy gỗ và dùng gậy gỗ trên đập tiếp 05 nhát vào vùng mang tai trái và tay trái của anh T gây thương tích, làm anh T bị tổn thương cơ thể với tổng tỷ lệ là 59% (năm mươi chín phần trăm)

Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo sử dụng dao và gậy (đều là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho anh T như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này) là có căn cứ.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng chỉ vì những mâu thuẫn trong sinh hoạt mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sự việc xảy ra do L bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo Nguyễn Văn L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung : Điều luật không quy định về hình phạt bổ sung, nên không đề cập.

[7] Về vật chứng gồm:

+ 01 (một) chiếc gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 90cm, đường kính trung bình là 04cm, một đầu chặt, cắt nham nhở, một đầu cắt tương đối nhẵn, trên thân có các mắt và có nhiều vết trầy xước vỏ cây; 01 (một) con dao dài 48,5cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn dài 17,5cm, đường kính 04cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm, bản rộng 6,5cm. Đây đều là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, không còn giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh, dạng dép lê tổ ong, mặt dưới có in số 43, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần, số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), bị cáo L cũng đồng ý với mức bồi thường mà bị hại đưa ra và đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường như nêu trên. Tại phiên tòa hai bên đều giữ nguyên không thay đổi gì về mức bồi thường như đã thống nhất được trong giai đoạn điều tra và đều đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Về án phí dân sự sơ thẩm, trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đến nay đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đó. Do đó, căn cứ điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[12] Đối với anh Phạm Văn T có hành vi dùng tay và gậy gỗ đánh Nguyễn Văn L, nhưng hậu quả gây ra chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Văn L** (tên gọi khác: Không)

Phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn L 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 90cm, đường kính trung bình là 04cm, một đầu chặt, cắt nhám nhở, một đầu cắt tương đối nhẵn, trên thân có các mắt và có nhiều vết trầy xước vỏ cây; 01 (một) con dao dài 48,5cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn dài 17,5cm, đường kính 04cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 31cm, bản rộng 6,5cm; 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh, dạng dép lê tổ ong, mặt dưới có in số 43.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 96/2021/THA ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584; 585; khoản 1 Điều 586; 590 của Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại anh Phạm Văn T: Bị cáo Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh T số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a, và Điều 9 của luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Ngọc An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Căn Đỗ Thị Hân

Phạm Ngọc An

